

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 88/2015/NQ - HĐND

Tam Nông, ngày 24 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Sau khi xem xét báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành, thông qua báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 của UBND huyện; Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số nội dung sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh tăng cường thu hút đầu tư, tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, chú trọng phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng bền vững; tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư vào các Khu, Cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe và cải thiện đời sống Nhân dân; thực hiện tốt chế độ chính sách, đảm bảo an sinh xã hội; đảm bảo giữ vững tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

II. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2016

1. Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế 9,2%
- + Giá trị tăng thêm ngành nông, lâm nghiệp tăng 6,5%;
- + Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp - xây dựng tăng 18,8%;
- + Giá trị tăng thêm ngành dịch vụ tăng 5,2%;
- Giá trị tăng thêm bình quân đầu người (theo giá thực tế) là 22 triệu đồng;
- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp 38,8%, công nghiệp - xây dựng 26,3%, dịch vụ 34,9%.
- Tổng vốn đầu tư xã hội dự kiến 1.300 tỷ đồng;
- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn là 51.905 triệu đồng
- Giá trị sản phẩm bình quân trên một đơn vị diện tích đất canh tác (giá hiện hành) là 89,5 triệu đồng.
- Tỷ lệ đường GTNT được cứng hóa là 53%;

2. Văn hóa - xã hội và môi trường:

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ổn định mức 1 - 1,2%;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (theo thể cân nặng) 14,5%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,2%;
- Số lao động được giải quyết việc làm là 1.600 người, xuất khẩu lao động từ 100 người trở lên;
- Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia là: 03 trường (Trường Mầm non Hương Nha, Trường Tiểu học Vực Trường, Trường THCS Tề Lễ);
- Số xã đạt chuẩn NTM là 03 xã (Thượng Nông, Đậu Dương, Hương Nộn) và xã cơ bản đạt chuẩn NTM là 01 xã (Hồng Đà)
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 74,52%.
- Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ.
- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn văn hoá là 85,3%, gia đình đạt gia đình văn hóa là 83,3%
- Tỷ lệ khu dân cư nông thôn tập trung được thu gom, xử lý rác thải: 42,8%;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 94%;
- Độ che phủ rừng ổn định 22%.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp; tổ chức thực hiện các chương trình nông nghiệp trọng điểm đạt hiệu quả; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng nông nghiệp, tập trung đầu tư khu chăn nuôi công nghệ cao tại Tề Lễ. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện công tác dồn đổi ruộng đất nông nghiệp gắn với thực hiện chương trình xây dựng Nông thôn mới.

2. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác GPMB đối với dự án di chuyển Lữ đoàn 543, dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Quốc lộ 2 đến Hương Nộn và nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 32 từ Cổ Tiết đến cầu Trung Hà theo hình thức BOT; kêu gọi đầu tư, thu hút các dự án vào cụm công nghiệp Cổ Tiết theo hướng hiện đại phù hợp với quy hoạch tổng thể của địa phương, sớm ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp, để cụm công nghiệp Cổ Tiết đi vào hoạt động. Tăng cường công tác đấu giá QSD để tạo nguồn thu trả nợ theo kế hoạch đề ra và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; huy động tối đa các nguồn lực xã hội để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện như: Giao thông, nông nghiệp, y tế, giáo dục.

3. Chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; kiện toàn, ổn định đội ngũ cán bộ, công chức sau bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính và xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tạo sự chuyên biến rõ nét về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**1. Về kinh tế:**

1.1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:

Xây dựng các chính sách hợp lý để khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất, tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ, và Nghị quyết 15/2014/NQ-HĐND ngày 15/12/2014 của HĐND tỉnh; Tiếp tục triển khai công tác dồn đổi ruộng đất, rà soát, bố trí quỹ đất hợp lý phục vụ cho công tác sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn đồng bộ phù hợp với xu thế hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn và quy hoạch xây dựng nông thôn mới; xây dựng và triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ giai đoạn 2016-2020 theo hướng lựa chọn một số lĩnh vực mũi nhọn, trọng tâm, trọng điểm; định hướng vào một số cây, con chủ lực, mũi nhọn và có thế mạnh.

Đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất theo chuỗi liên kết; tăng cường chỉ đạo sản xuất đảm bảo khung, lịch thời vụ; chủ động nguồn cung ứng giống cây trồng, vật nuôi. Chú trọng phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; phòng, chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai. Thu hút đầu tư phát triển chăn nuôi công nghiệp; chú trọng phát triển chăn nuôi quy mô trang trại, gia trại bảo đảm an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường. Phối hợp với các sở, ban của tỉnh và chủ đầu tư để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư nông nghiệp tại xã Tề Lễ... Phát triển thủy sản theo hướng thâm canh, bán thâm canh. Hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2016.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng nông nghiệp, nông thôn sớm hoàn thành dự án đưa vào sử dụng; rà soát các công trình dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn giai đoạn 2016-2020.

1.3. Về sản xuất công nghiệp - TTCN:

Tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, tiếp cận đất đai, điện, nước...; giúp doanh nghiệp tháo gỡ vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh; thu hút các dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp đảm bảo phù hợp với quy hoạch của từng khu, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động khuyến công, hỗ trợ kịp thời doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh, ưu tiên các ngành công nghiệp: bia, vật liệu xây dựng, chế biến thức ăn chăn nuôi; rà soát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp, đẩy nhanh tiến độ giải quyết tồn tại của các dự án.

Thực hiện các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp bỏ vốn đầu tư cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp Cổ Tiết. Mở rộng các hình thức kinh doanh BOT, BT về cung cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải, chất thải, khu nhà ở công nhân. Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư vào những ngành nghề tạo ra hiệu quả kinh tế cao, công nghệ tiên tiến, hạn chế các ngành gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, đội ngũ cán bộ quản lý, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

1.4. Về phát triển dịch vụ:

Tập trung phát triển dịch vụ chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư và nhu cầu của người tiêu dùng như; mở rộng mạng lưới tiêu thụ hàng hoá ở vùng nông thôn; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường công tác quản lý thị trường; ngăn chặn có hiệu quả tình

trạng gian lận thương mại, buôn lậu, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

1.5. Về xây dựng và đầu tư phát triển:

Tập trung vốn đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành chất lượng các chương trình, dự án, công trình quan trọng, các công trình cấp thiết đang đầu tư dở dang, ưu tiên xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; phần còn lại mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới. Tăng cường kiểm toán, giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư, đảm bảo thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch và đảm bảo về chất lượng xây dựng công trình

Phối hợp chặt chẽ với tỉnh, nhà đầu tư, đẩy nhanh tiến độ dự án trọng điểm trên địa bàn: Đường Hồ Chí Minh đoạn từ QL2 đến Hương Nộn và nâng cấp mở rộng QL32C đoạn từ Cổ Tiết đến cầu Trung Hà theo hình thức hợp đồng BOT. Tập trung đôn đốc hoàn thiện thủ tục đầu tư; đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư các dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2016.

1.6. Phát triển các thành phần kinh tế:

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản, nâng cao hiệu quả sản xuất; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong trong các cơ quan, doanh nghiệp, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công.

1.7. Về dự toán ngân sách nhà nước năm 2016:

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định pháp luật về ngân sách nhà nước. Tăng cường quản lý, chống thất thu, nợ đọng thuế; quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán và chi chuyển nguồn. Tăng cường kỷ luật tài chính, kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát cả trong chi thường xuyên và chi đầu tư; tiết kiệm và giảm tối đa kinh phí hội nghị, hội thảo, lễ hội, đi công tác. Tích cực cơ cấu lại chi ngân sách, bảo đảm tỉ lệ hợp lý giữa chi đầu tư, chi thường xuyên và chi trả nợ, theo hướng chi đầu tư tăng nhanh hơn. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước.

1.8. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Tăng cường quản lý đất đai, môi trường, khoáng sản; thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đẩy mạnh việc giao đất ở, đấu giá QSD đất theo quy hoạch đã được phê duyệt nhằm tăng nguồn vốn xây dựng cơ sở hạ tầng của huyện và các xã, thị trấn. Đẩy mạnh công tác cấp GCN QSD đất lần đầu đối với các loại đất đủ điều kiện nhưng chưa được cấp GCN QSD đất, đẩy nhanh việc cấp đổi GCN QSD đất theo dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính của các xã do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì.

Làm tốt công tác phối hợp giữa các cấp các ngành trong việc giải quyết đơn thư, khiếu nại của công dân; chủ động phát hiện những sai phạm, xử lý kịp thời nhằm duy trì ổn định đối với hoạt động khai thác cát, sỏi, trên địa bàn. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn

gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm. Đẩy mạnh kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao năng lực phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

2. Về chương trình xây dựng nông thôn mới:

Tăng cường đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn nhất là đối với các khu đặc biệt khó khăn và chương trình nông thôn mới; đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ và áp dụng khoa học kỹ thuật, giống mới... để tăng năng suất, sản lượng cây trồng, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người dân. Phát triển mạnh chăn nuôi đàn gia súc theo hướng hiệu quả, bền vững. Kết hợp giữa phát triển vùng sản xuất với cơ sở chế biến và thị trường tiêu thụ. Đẩy mạnh phát triển các loại hình kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp...

Chỉ đạo lồng ghép các nguồn lực thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung các xã phân đấu đạt chuẩn và cơ bản chuẩn năm 2016; chú trọng phát triển sản xuất, thay đổi nhận thức của người dân, nâng cao thu nhập và đời sống người nông dân; đổi mới công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Chú trọng cải thiện môi trường nông thôn; lồng ghép các nguồn lực xây dựng các công trình nước sạch nông thôn; khuyến khích, nhân rộng mô hình xã hội hóa công tác thu gom rác thải nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới

3. Về Văn hóa - Xã hội

3.1. Về Giáo dục và Đào tạo:

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động số 884/CTr-UBND ngày 21/3/2013 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 25/01/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập THCS. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2011- 2020, đảm bảo sự gắn kết giữa việc mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển thị trường lao động, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao; tập trung chỉ đạo duy trì các tiêu chí đối với những trường đã đạt chuẩn và hoàn thành kế hoạch xây dựng mới các trường chuẩn quốc gia.

3.2. Về Y tế, Dân số:

Chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng tiêu chuẩn quản lý và kiểm tra chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh; quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh; khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập, tạo môi trường bình đẳng giữa khu vực công lập

và ngoài công lập. Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách và lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, thái độ và chuyển đổi hành vi của người dân để hạn chế mất cân bằng giới tính khi sinh, sinh con thứ ba. Đảm bảo tiến độ xây dựng các xã đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

3.3. Về văn hóa, thông tin, thể thao, truyền thanh

Tiếp tục đầu tư trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa; hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia đối với Đền thờ Vua Lý Nam Đế, Đền thờ Danh nhân văn hóa Nguyễn Quang Bích và cột cờ Hưng Hóa.

Phát triển và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, thể thao; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ thể dục thể thao nhân dịp các ngày tết, lễ của đất nước, của địa phương, tạo không khí vui tươi, phấn khởi thúc đẩy phong trào thi đua trên mọi lĩnh vực. Triển khai có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao; hạn chế tối đa sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, đảm bảo thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, của tỉnh và của huyện. Nâng cao chất lượng phát thanh, truyền hình, các hoạt động báo chí, thông tin điện tử.

3.4. Công tác lao động, Thương binh và xã hội, Bảo hiểm xã hội và các chính sách an sinh xã hội khác:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về chính sách xã hội. Làm tốt chính sách ưu đãi người có công. Triển khai các chương trình, chính sách giảm nghèo theo chuẩn nghèo mới. Chú trọng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao tỷ lệ người lao động tham gia các hình thức bảo hiểm tự nguyện; đẩy mạnh xuất khẩu lao động. Rà soát, điều chỉnh và triển khai thực hiện đồng bộ chính sách người có công, dạy nghề, giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội theo hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong công tác giảm nghèo và cứu trợ xã hội. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, an toàn lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; tích cực đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm.

Chú trọng công tác dân tộc, nâng cao trình độ dân trí, mức sống cho Nhân dân. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng cho mọi công dân theo quy định của pháp luật. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Từng bước bảo đảm bình đẳng giới trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

4. Về Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, xây dựng chính quyền; cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Triển khai Luật chính quyền địa phương; rà soát, sắp xếp chức năng, nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã, các đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của Chính phủ, gắn với thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế của Chính phủ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác quản lý cán bộ công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm khắc, kịp thời các hành vi tiêu cực, những thiếu sót, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ nhằm chấn chỉnh thái độ, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ công chức.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, điều tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai thực hiện tốt Luật Tiếp công dân; nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo chính quyền các cấp trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Về quốc phòng, an ninh:

Củng cố và nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; hoàn thành kế hoạch gọi công dân nhập ngũ đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, mua bán người; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; giải quyết kịp thời, có hiệu quả các điểm nóng xảy ra; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Kết hợp tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn ngừa vi phạm luật giao thông, giảm tai nạn giao thông.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày thông qua.

Hội đồng nhân dân huyện giao:

- UBND huyện tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết; báo cáo kết quả với HĐND huyện;

- Thường trực HĐND, các Ban và Đại biểu HĐND huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết;

Nghị quyết này được HĐND huyện Tam Nông khoá XVIII, kỳ họp thứ Mười bốn, thông qua ngày 24 tháng 12 năm 2015./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Luân